

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 599/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Nguyễn Phan Thành L**, sinh năm 1988

Địa chỉ: 296C T, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ

2. Bà **Đặng Ngọc H**, sinh năm 1992

Địa chỉ: 162/2 ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Đặng Ngọc H và ông Nguyễn Phan Thành L tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường H, quận N, thành phố Cần Thơ cấp giấy chứng nhận kết hôn số 65 ngày 08/4/2016. Thời gian đầu ông bà chung sống hạnh phúc, mâu thuẫn phát sinh từ cuối năm 2017 do bất đồng quan điểm sống. Ông bà đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành nên đã sống ly thân từ tháng 6/2018 cho đến nay. Nhận thấy, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà có đơn yêu cầu thuận tình ly hôn. Ông bà xác định không có con chung, tài sản chung và nợ chung.

[2] Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến, bà H tự nguyện nộp thay lệ phí cho ông L nên lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Ngọc H và ông Nguyễn Phan Thành L thuận tình ly hôn.

- Về con chung và tài sản chung: Bà H và ông L xác định không có.

- Về nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà H, ông L là không có nợ chung. Trường hợp sau này phát sinh tranh chấp giữa người khác với bà H, ông L và có đơn kiện sẽ được xem xét giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà H, ông L mỗi người phải chịu 75.000đồng, bà H tự nguyện nộp thay tiền lệ phí cho ông L, cản trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng lệ phí bà H đã nộp theo biên lai thu số 001848 ngày 25/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ thì bà H còn được nhận lại 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :

- VKSNDQNK;
- CCTHADSQNK;
- Các đương sự;
- UBND P. H,
Q. N, TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Mai